

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 20/3/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đăng, ông Trần Mai Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Thái Thị Hạnh Tịnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/3/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 05/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 06/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lữ Văn Ph**, sinh năm 1973 tại huyện Tương D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản Đ, xã Lượng M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn C (đã chết) và bà Lương Thị Ch; có vợ: Kha Thị H, sinh năm 1980 và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H – trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, Chi nhánh trợ giúp pháp lý Nhà nước số 3. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Vi Văn T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản L, xã Xá L, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Anh Kha Văn Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản L, xã Xá L, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người chứng kiến: anh Vi Văn Dân, sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản Đ, xã Lượng M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/4/2022 tại Bản L, xã Xá L, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện Tương D phát hiện bắt quả tang Vy Văn T (sinh năm 1972) và Kha Văn Th (sinh năm 1988) đều trú tại Bản L, xã Xá L, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của Vy Văn T 01 (một) mảnh bao potylen màu vàng, 01 (một) mảnh bao potylen màu hồng; thu giữ trong túi quần bên trái của Kha Văn Th đang mặc 01 (một) mảnh giấy bạc trên bề mặt có dấu hiệu bị đốt cháy, 01 (một) mảnh bao potylen màu hồng.

Sau khi tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu, kết quả Vy Văn T và Kha Văn Th đều dương tính với chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra, Vy Văn T và Kha Văn Th khai nhận đã mua ma túy của Lữ Văn Ph (sinh năm 1973, trú tại bản Đ, xã Lượng M, huyện Tương D) để sử dụng.

Ngày 22/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương D, tỉnh Nghệ An thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lữ Văn Ph tại bản Đ, xã Lượng M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi quần phía sau bên phải Lữ Văn Ph đang mặc 03 (ba) gói potylen màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy), 02 (hai) gói potylen màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) và 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng); thu giữ trên mặt đất dưới nhà sàn 01 lọ nhựa màu xanh, nắp màu trắng bên trong có 02 (hai) gói potylen màu đỏ và 03 (ba) gói potylen màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy), 01 (một) lọ nhựa trong suốt bên trong có các viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy); thu giữ tại vị trí bên trái cầu thang đi lên nhà sàn 01 (một) bật lửa ga màu đỏ.

Quá trình điều tra, hành vi phạm tội của Lữ Văn Ph thể hiện như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 15/4/2022, Lữ Văn Ph đi bộ lên đồi thuộc bản Đ xã Lượng M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi đi lên đồi, đến 14 giờ cùng ngày Ph gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, Ph hỏi người đàn ông: “*Anh có Hồng và Trắng bán không?*” (ý hỏi mua Hồng phiến và Heroine), người đàn ông trả lời: “*Có, mua bao nhiêu?*”, Ph nói T: “*Em có hai triệu thôi.*”, người đàn ông nói T: “*Hai triệu cũng được, anh đưa cho từng này ma túy, em đưa về bán rồi đưa anh thêm mười một triệu, khi đó anh cho thêm hai triệu*”, đồng thời người đàn ông đưa cho Ph 01 (một) gói Heroine gói bằng bao potylen màu trắng và 01 (một) gói Hồng phiến gói bằng bao potylen màu xanh. Ph đồng ý và đưa cho người đàn ông số tiền

2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau đó, Ph mang số ma túy trên về nhà rồi chia thành 06 (sáu) gói Heroine đều gói bằng bao potylen màu trắng, 02 (hai) gói Heroine đều gói bằng bao potylen màu đỏ, 02 (hai) gói Hồng phiến đều gói bằng bao potylen màu xanh và 01 (một) lọ nhựa trong suốt có nắp màu trắng bên trong đựng Hồng phiến. T đó, Ph bỏ 03 (ba) gói Heroine đều bằng bao potylen màu trắng, 02 (hai) gói Heroine đều gói bằng bao potylen màu đỏ và 01 (một) lọ nhựa trong suốt đựng Hồng phiến vào trong 01 (một) lọ nhựa màu xanh, nắp lọ màu trắng rồi cất giấu trong túi đựng quần áo trong buồng ngủ của Ph. Số ma túy còn lại Ph cất giấu trong người, mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 16/4/2022, khi Ph đang ở nhà em trai là Lữ Văn Ch (nhà sát cạnh nhà ở của Lữ Văn Ph, Ph thường đến ở một mình tại đây) thì Vy Văn T và Kha Văn Th đến hỏi mua ma túy. Ph đã bán cho T 01 (một) gói Heroine có đặc điểm bên ngoài được gói bằng bao potylen màu trắng với số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (một) gói Hồng phiến có đặc điểm bên ngoài được gói bằng bao potylen màu hồng với số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và bán cho Kha Văn Th 01 (một) gói Heroine có đặc điểm bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu hồng với số tiền 220.000 đồng (Hai trăm hai mươi nghìn đồng). Sau khi mua ma túy xong, T và Th đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T và Th đến nghỉ trưa thuộc Bản L, xã Xá L, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An để sử dụng số ma túy mua được của Lữ Văn Ph. Khi T và Th vừa sử dụng hết số ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Tương D phát hiện, lập biên bản sự việc về việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 22/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương D, tỉnh Nghệ An thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lữ Văn Ph tại bản Đ, xã Lượng M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Khi phát hiện thấy Công an, Ph đã ném lọ nhựa màu xanh, nắp màu trắng bên trong đựng ma túy đang cất giấu trong buồng ngủ xuống dưới nhà sàn rồi bỏ chạy. Khi Ph chạy xuống cầu thang thì bị lực lượng chức năng bắt giữ; thu giữ các vật chứng như đã nêu.

Tại bản kết luận giám định số 549/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 29/4/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“- 08 (tám) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3, M6, M7, M8, M9, M10) thu giữ của Lữ Văn Ph gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn Ph có tổng khối lượng là 45,90g (Bốn mươi lăm phẩy chín mươi gam).

- 03 (ba) mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M4, M5, M11) thu giữ của Lữ Văn Ph gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lữ Văn Ph có tổng khối lượng là 39,85 g (Ba mươi chín phẩy tám mươi lăm gam)”.

Lữ Văn Ph có tiền sử bệnh tâm thần phân liệt, đã từng điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Nghệ An và Bệnh viện Quân y 4. Ngày 21/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 470/QĐ-CSMT để xác định khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi tại các thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội đối với Lữ Văn Ph.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 50/KLGD ngày 22/11/2022 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

“- Tại các thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Lữ Văn Ph bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác với Hội chứng nghiện, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F19.2.

Tại thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Lữ Văn Ph bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác với Hội chứng nghiện, hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F19.21.

- Tại tất cả các thời điểm nêu trên, bị can Lữ Văn Ph đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi”.

* Vật chứng thu giữ:

- 45,90 gam ma túy Heroin, đã lấy 1,6 gam gửi giám định, còn lại 44,30 gam;

- 39,85 gam ma túy Methamphetamine, đã lấy 1,5 gam gửi giám định, còn lại 38,35 gam;

- 01 lọ nhựa màu xanh, nắp màu trắng cao khoảng 15 cm, đường kính khoảng 5 cm; 01 chiếc bật lửa dài khoảng 7,5 cm, trên bật lửa có khắc chữ “T” dọc theo thân; 01 mảnh giấy màu bạc, một mặt có dấu hiệu bị đốt cháy; 02 mảnh bao potylen màu hồng; 01 mảnh bao potylen màu vàng.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Số tiền 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng) thu giữ của Lữ Văn Ph hiện đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-P1 ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Lữ Văn Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lữ Văn Ph từ 17 đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi gửi đi giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 820.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 2.280.000 đồng thu giữ của bị cáo Lữ Văn Ph do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu xanh, nắp màu trắng cao khoảng 15 cm, đường kính khoảng 5 cm; 01 chiếc bật lửa dài khoảng 7,5 cm, trên bật lửa có khắc chữ “T” dọc theo thân; 01 mảnh giấy màu bạc, một mặt có dấu hiệu bị đốt cháy; 02 mảnh bao potylen màu hồng; 01 mảnh bao potylen màu vàng. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lữ Văn Ph không tranh luận về tội danh của bị cáo; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, bản thân là người nghiện, không có việc làm ổn định, không có điều kiện ăn học, văn hóa mù chữ; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội đã có tiền sử về bệnh tâm thần, ít nhiều cũng hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Miễn hình phạt bổ sung và trả lại số tiền 2.280.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, không tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 12 giờ ngày 15/4/2022, tại bản Đ, xã Lượng M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An, Lữ Văn Ph đã mua 01 gói ma túy Heroine và 01 gói ma túy Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch, địa chỉ) với số tiền 13.000.000 đồng về chia thành các gói nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 16/4/2022, Lữ Văn Ph đã bán cho Vy Văn T 01 gói ma túy Heroine với số tiền 450.000 đồng, 01 gói ma túy Methamphetamine với số tiền 150.000 đồng và bán cho Kha Văn Th 01 gói ma túy Heroine với số tiền 220.000 đồng, khi T và Th vừa sử dụng xong số ma túy trên thì bị Công an huyện Tương D phát hiện. Tiến hành khám xét chỗ ở của Lữ Văn Ph tại bản Đ, xã Lượng M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An đã thu giữ 45,90 gam ma túy Heroine và 39,85 gam ma túy Methamphetamine, Lữ Văn Ph cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo mua bán là 85,75 gam nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Văn Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội không những xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự xã hội, mà còn gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình; đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi do mình thực hiện nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện tội phạm. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh nhằm trừng trị và cải tạo bị cáo thành người có ích, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, văn hóa mù chữ, nhận thức pháp luật hạn chế và có tiền sử bị bệnh tâm thần là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm và thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Ma túy là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định.

- Bao bì niêm phong; 01 lọ nhựa màu xanh, nắp màu trắng cao khoảng 15 cm, đường kính khoảng 5 cm; 01 chiếc bật lửa dài khoảng 7,5 cm, trên bật lửa có khắc chữ “T” dọc theo thân; 01 mảnh giấy màu bạc, một mặt có dấu hiệu bị đốt cháy; 02 mảnh bao potylen màu hồng; 01 mảnh bao potylen màu vàng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Trong tổng số tiền 3.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Lữ Văn Ph có 820.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Vy Văn T và Kha Văn Th, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 2.280.000 đồng còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lữ Văn Ph, theo lời khai của Ph thì Ph không biết tên tuổi, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, xử lý trong vụ án này.

[8] Đối với Vy Văn T và Kha Văn Th là những người đã mua ma túy của Lữ Văn Ph, tại thời điểm kiểm tra T và Th đã sử dụng hết số ma túy đã mua nên không có căn cứ xử lý hình sự trong vụ án này. Ngày 05/12/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vy Văn T và Kha Văn Th về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Lữ Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lữ Văn Ph** 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 22/4/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Lữ Văn Ph.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 44,30 gam ma túy Heroine, 38,35 gam ma túy Methamphetamine và bao bì niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu xanh, nắp màu trắng; 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 mảnh giấy màu bạc, một mặt có dấu hiệu bị đốt cháy; 02 mảnh bao potylen màu hồng; 01 mảnh bao potylen màu vàng.

Đặc điểm các vật chứng nêu trên như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 820.000 đồng (Tám trăm hai mươi ngàn đồng) thu giữ của Lữ Văn Ph; hoàn trả cho Lữ Văn Ph 2.280.000 đồng thu giữ của Lữ Văn Ph theo biên bản giao nhận tài sản số 58/2022/BBG-KBNA(VNĐ) ngày 10/11/2022 giữa Kho bạc Nhà nước Nghệ An và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lữ Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Lượng M, huyện Tương D;
- Lưu HSVA, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ